

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2013

Số: **04** /QĐ-FITES

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ THỦY SẢN VIỆT NAM -FITES
*Về việc ban hành “Quy định nguyên tắc và điều kiện chứng nhận sản phẩm nông nghiệp
phù hợp tiêu chuẩn VietGAP”*

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ THỦY SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-HNC ngày 04/06/2008 của Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam - VINAFIS về việc thành lập Trung tâm chuyên gia công nghệ và dịch vụ thủy sản Việt Nam (FITES); Quyết định số 03/QĐ-HNC ngày 18/01/2013 về việc bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Chuyên gia Công nghệ và Dịch vụ Thủy sản Việt Nam;

Căn cứ thông tư 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt;

Căn cứ yêu cầu và thông lệ quốc gia và quốc tế đối với tổ chức hoạt động đánh giá và chứng nhận sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này bản “Quy định nguyên tắc và điều kiện chứng nhận sản phẩm nông nghiệp phù hợp tiêu chuẩn VietGAP”
- Điều 2:** Các chuyên gia, cán bộ của Trung tâm chuyên gia công nghệ và dịch vụ thủy sản VN (FITES) và các cơ sở đăng ký chứng nhận sản phẩm phù hợp Quy phạm VietGAP chịu trách nhiệm thi hành quy định này.
- Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các Cơ sở đăng ký chứng nhận;
- Các Chuyên gia, cán bộ liên quan để thực hiện;
- Phòng/ đơn vị thuộc FITES;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tử Cương

NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN
CẤP, DUY TRÌ, MỞ RỘNG, ĐÌNH CHỈ VÀ HỦY BỎ CHỨNG NHẬN VietGAP
(Ban hành kèm theo quyết định số 04/QĐ-FITES ngày 28/1/2013 của Giám đốc Trung tâm chuyển giao công nghệ và dịch vụ thủy sản Việt Nam (FITES))

1. QUY ĐỊNH CHUNG

Trung tâm Chuyển giao Công nghệ và Dịch vụ Thủy sản Việt Nam - FITES được thành lập theo Quyết định số 96/QĐ-HNC ngày 04/06/2008 của Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam – VINAFIS và được bổ sung chức năng chứng nhận theo Quyết định số 03/QĐ-HNC ngày 18/01/2013 của Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam. Trung tâm là tổ chức hoạt động khoa học công nghệ hợp pháp theo Giấy đăng ký số 211/ĐK-KH&CN ngày 01/07/2008 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

Thủ tục chứng nhận của FITES tuân thủ theo các yêu cầu, chuẩn mực quốc gia và quốc tế. Các thủ tục này được áp dụng nhằm đảm bảo tính thống nhất và chất lượng của công tác chứng nhận, nhưng không ngăn cản hay gây khó dễ cho các Cơ sở có nhu cầu đăng ký chứng nhận của FITES.

Tất cả các Cơ sở có tư cách pháp nhân, hoạt động hợp pháp, không phân biệt thành phần kinh tế, quy mô, điều kiện tài chính, nhân sự... đều có thể đăng ký và được đánh giá chứng nhận. Tuy nhiên, để đảm bảo tính khách quan và không mâu thuẫn về quyền lợi, FITES sẽ không chứng nhận cho các Cơ sở có hoạt động tương tự như hoạt động của FITES hay các Cơ sở có thể gây ảnh hưởng đến tính khách quan trong quyết định chứng nhận của FITES.

Tất cả các sản phẩm nông nghiệp được sản xuất hàng loạt thuộc các lĩnh vực mà Nhà nước Việt Nam cho phép sản xuất và có tiêu chuẩn chứng nhận đều có thể đăng ký để được chứng nhận. Tiêu chuẩn được sử dụng làm chuẩn mực để đánh giá chứng nhận là tiêu chuẩn VietGAP hiện hành do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành. Sản phẩm sau khi chứng nhận được mang dấu hiệu chứng nhận của FITES và logo VietGAP trực tiếp trên sản phẩm và/hoặc bao bì của sản phẩm.

Các chuyên gia của FITES phải đạt các chuẩn mực theo yêu cầu của bộ chủ quản, không được phép tiến hành đánh giá các Cơ sở mà Các chuyên gia bên ngoài không được phép mời chào tư vấn dưới danh nghĩa của FITES đã làm tư vấn hay thực hiện đánh giá nội bộ hoặc có quan hệ khác có thể ảnh hưởng đến tính vô tư và khách quan khi tiến hành đánh giá. Nếu phát hiện các vi phạm, FITES sẽ có biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phòng ngừa.

2. ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VietGAP

Điều kiện chung để sản phẩm của Cơ sở được chứng nhận VietGAP:

- a) Có hệ thống quản lý trang trại phù hợp Quy phạm VietGAP cho nhóm sản phẩm;
- b) Nếu cần lấy mẫu thử nghiệm thì kết quả thử nghiệm phải phù hợp với quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT/ Bộ Y tế;
- c) Chịu sự giám sát sau chứng nhận và tuân thủ các cam kết đã thỏa thuận liên quan về tài chính.

3. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH ĐỂ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

3.1 Tiếp xúc ban đầu

Khi có nhu cầu chứng nhận, Cơ sở tiếp xúc với FITES để tiếp nhận và trao đổi thông tin liên quan đến chứng nhận như các điều kiện, khả năng của các bên, chi phí,...

3.2 Nộp hồ sơ đăng ký chứng nhận

3.2.1 Cơ sở muốn sản phẩm được chứng nhận, nộp Hồ sơ xin chứng nhận tới FITES. Hồ sơ đăng ký chứng nhận VietGAP trong nuôi trồng thủy sản, bao gồm:

TT	Danh mục hồ sơ	Cơ sở có 1 thành viên	Cơ sở có nhiều thành viên	Chú thích
1	Giấy đăng ký chứng nhận VietGAP	✓	✓	Theo BM.10.01
2	Hồ sơ pháp lý (bản phô tô: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy đăng ký SXKD hoặc tương đương)	✓	✓	Theo mục 1.1 QĐ 1503
3	Sơ đồ vùng nuôi	✓	✓	Theo mục 1.1 QĐ 1503
4	Hồ sơ triển khai VietGAP (sơ đồ mô tả quy trình nuôi; bản đánh giá môi nguy ATTP, ATBD, ATMT, ASXH và biện pháp kiểm soát).	✓	✓	Theo Luật ATTP, Luật môi trường, Luật lao động
5	Bản kết quả đánh giá nội bộ VietGAP (thời gian gần nhất với thời điểm đăng ký)	✓	✓	Theo Phụ lục IXA Thông tư 48
6	Thông tin về kiểm soát các thành viên trong cơ sở nuôi	-	✓	Theo Phụ lục X Thông tư 48

3.2.2 Sau khi nhận hồ sơ, FITES sẽ thẩm xét hồ sơ và thông báo đến Cơ sở để bổ sung thông tin còn thiếu (nếu cần). Thời hạn bổ sung không quá 30 ngày kể từ ngày Cơ sở nhận thông báo, nếu quá thời hạn này, hồ sơ được xem là không hợp lệ.

3.3 Chuẩn bị đánh giá

3.3.1 Trước khi tiến hành đánh giá, FITES xem xét tất cả các yêu cầu cho việc chứng nhận nhằm bảo đảm rằng:

- a) Các yêu cầu cho việc chứng nhận như yêu cầu và điều kiện thử nghiệm của Cơ sở được xác định, hệ thống đảm bảo chất lượng được lập thành văn bản, và triển khai áp dụng trong thực tế;
- b) Mọi thông tin sai lệch đã được xử lý;

3.3.2 FITES thông báo dự kiến chi phí đánh giá, kế hoạch đánh giá và Đoàn chuyên gia đánh giá đến Cơ sở đăng ký chứng nhận để được chấp thuận.

3.3.3 Sau khi Cơ sở chấp thuận các dự kiến, FITES sẽ thông báo chính thức lịch trình đánh giá, thành phần Đoàn chuyên gia đánh giá và các yêu cầu cần thiết khác đến Cơ sở.

3.4 Đánh giá

3.4.1 Đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng của Cơ sở

Đoàn chuyên gia đánh giá tiến hành xem xét các tài liệu liên quan đến hệ thống quản lý trang trại và tiến hành đánh giá tại địa bàn của Cơ sở.

3.4.2 Thử nghiệm và đánh giá mẫu điển hình (nếu cần)

Khi cần, Đoàn chuyên gia đánh giá tiến hành lựa chọn mẫu sản phẩm để kiểm nghiệm. Mẫu sản phẩm do Đoàn đánh giá lựa chọn được Cơ sở gửi đến tổ chức kiểm nghiệm được công nhận hoặc được FITES lựa chọn dựa trên các yêu cầu qui định trong ISO/IEC 17025... Sau khi kiểm nghiệm, Cơ sở chịu trách nhiệm gửi báo cáo kết quả kiểm nghiệm cho Đoàn chuyên gia đánh giá để đánh giá kết quả kiểm nghiệm.

3.5 Báo cáo đánh giá

3.5.1 Kết thúc quá trình đánh giá, Đoàn chuyên gia đánh giá lập báo cáo đánh giá để gửi cho Cơ sở được đánh giá và gửi về FITES để xem xét và quyết định chứng nhận.

3.5.2 Trong trường hợp có những nội dung không phù hợp, Cơ sở được đánh giá phải nêu rõ các biện pháp khắc phục trong thời gian xác định. Sau khi thực hiện xong các biện pháp khắc phục, Cơ sở thông báo bằng văn bản đến FITES để xem xét quyết định chấp nhận hay phải tiến hành đánh giá lại.

3.6 Quyết định chứng nhận

3.6.1 FITES tiến hành thẩm xét hồ sơ đánh giá để đảm bảo rằng các hoạt động đánh giá đã diễn ra theo đúng yêu cầu, đúng thủ tục và những nội dung không phù hợp đều đã được Cơ sở khắc phục kịp thời, trước khi cấp Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận cho sản phẩm được đánh giá.

3.6.2 Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận VietGAP không quá 2 năm kể từ ngày cấp.

3.7 Giám sát sau chứng nhận

3.7.1 Trong thời hạn giấy chứng nhận có hiệu lực, theo định kỳ thỏa thuận (hoặc đột xuất nếu xét thấy cần thiết) FITES sẽ cử Đoàn chuyên gia đánh giá đến Cơ sở để tiến hành giám sát việc duy trì và thực hiện các yêu cầu quy định đối với sản phẩm được chứng nhận.

3.7.2 Trước khi hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận, nếu muốn tiếp tục duy trì giấy chứng nhận, Cơ sở nộp Đăng ký chứng nhận cho FITES.

4. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ

4.1 Việc sử dụng Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận phải đảm bảo các điều kiện sau:

- a) Không được sử dụng theo cách thức có thể làm mất uy tín của FITES và có bất kỳ một công bố nào liên quan đến sản phẩm được chứng nhận có thể coi là lạm quyền hoặc lừa dối;
- b) Không được sử dụng Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận theo cách có thể gây nên sự nhầm lẫn;
- c) Tuân thủ các yêu cầu của FITES khi giới thiệu về Cơ sở trên các phương tiện thông tin, quảng cáo.

4.2 Cơ sở có sản phẩm được chứng nhận không được chuyển nhượng Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận cho một cơ sở hoặc một pháp nhân khác.

4.3 Cơ sở có sản phẩm được chứng nhận phải đảm bảo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc sản phẩm phù hợp với các yêu cầu đã nêu trong Quy phạm VietGAP và duy trì các điều kiện đảm bảo chất lượng phù hợp với các yêu cầu quy định.

- 4.4** Cơ sở xin chứng nhận chất lượng sản phẩm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, và tạo điều kiện cần thiết để Đoàn chuyên gia đánh giá, kể cả chuyên gia của Tổ chức công nhận, thực hiện nhiệm vụ trong quá trình đánh giá và giám sát.
- 4.5** Cơ sở thông báo bằng văn bản cho FITES về các thay đổi (nếu có) đối với sản phẩm, quá trình sản xuất hoặc các điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn có thể ảnh hưởng đến sự phù hợp của sản phẩm.
- 4.6** Cơ sở được chứng nhận phải:
- Lưu giữ toàn bộ các ý kiến phản ánh, khiếu nại liên quan đến sản phẩm được chứng nhận và phải sẵn sàng cung cấp cho FITES nếu có yêu cầu;
 - Tiến hành các biện pháp thích hợp để xử lý các khiếu nại và thiếu sót đối với sản phẩm hay dịch vụ ảnh hưởng đến sự phù hợp với các yêu cầu của chứng nhận;
 - Lập hồ sơ các biện pháp khắc phục đã tiến hành và kết quả thực hiện.

5. QUYỀN CỦA CƠ SỞ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

Cơ sở có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận được quyền:

- Quảng cáo sản phẩm đã được chứng nhận trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Sử dụng Dấu hiệu chứng nhận VietGAP trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm;
- Sử dụng Giấy chứng nhận làm bằng chứng cho hồ sơ kỹ thuật, đấu thầu, ...
- Sử dụng kết quả chứng nhận để công bố chất lượng hàng hoá phù hợp quy chuẩn
- Có thể được Cơ quan có thẩm quyền xét để được miễn hoặc giảm kiểm tra về chất lượng, an toàn;
- Được FITES công bố trong Danh bạ sản phẩm được chứng nhận chất lượng và các phương tiện thông tin khác.

6. ĐÌNH CHỈ HOẶC HUỖ BỎ HIỆU LỰC CHỨNG NHẬN

6.1 FITES sẽ đình chỉ tạm thời, nhưng không quá 6 tháng, việc sử dụng Giấy chứng nhận VietGAP trong các trường hợp sau đây:

- Sản phẩm được chứng nhận không phù hợp với các quy chuẩn tương ứng hoặc vi phạm Quy định này;
- Cơ sở sử dụng sai mục đích Giấy chứng nhận hoặc Dấu hiệu chứng nhận;
- Các nguyên nhân khách quan khác xuất phát từ Cơ sở hoặc từ FITES.

FITES sẽ thông báo bằng văn bản cho Cơ sở việc đình chỉ tạm thời sử dụng Giấy chứng nhận và Dấu hiệu chứng nhận cũng như các biện pháp mà Cơ sở cần thực hiện.

6.2 FITES sẽ huỷ bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận chất lượng trong các trường hợp sau:

- a) Nếu việc giám sát sau chứng nhận chỉ ra sự không phù hợp ở mức độ nghiêm trọng của sản phẩm được chứng nhận đối với quy chuẩn áp dụng;
- b) Cơ sở ngừng sản xuất sản phẩm được chứng nhận quá 12 tháng;
- c) Cơ sở không duy trì điều kiện đảm bảo chất lượng theo Quy định này;
- d) Sau thời hạn 04 tuần kể từ ngày nhận được thông báo đình chỉ tạm thời, mà Cơ sở không có văn bản giải trình về biện pháp khắc phục sẽ được tiến hành hoặc Cơ sở không thực hiện đầy đủ các biện pháp khắc phục;
- e) Theo đề nghị của Cơ sở.

Quyết định huỷ bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận của FITES sẽ được thông báo cho Cơ sở, các tổ chức liên quan và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6.3 Khi Giấy chứng nhận hết hạn hoặc bị huỷ bỏ, Cơ sở phải:

- a) Ngừng sử dụng Giấy chứng nhận và ngừng tuyên bố về chứng nhận của FITES trong các hoạt động có liên quan;
- b) Ngừng sử dụng Dấu hiệu chứng nhận trên tất cả sản phẩm hoặc bao bì được sản xuất kể từ ngày quyết định có hiệu lực;
- c) Thực hiện các biện pháp cần thiết để loại bỏ Dấu hiệu chứng nhận trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm còn tồn kho hoặc đang lưu thông trên thị trường;
- d) Ngừng mọi hình thức quảng cáo về việc được chứng nhận và cấp Dấu hiệu chứng nhận của sản phẩm;
- e) Hoàn trả lại cho FITES Giấy chứng nhận.

7. THAY ĐỔI CÁC YÊU CẦU CHỨNG NHẬN

7.1 Khi có sự thay đổi về tiêu chuẩn, qui định hay thủ tục chứng nhận, FITES sẽ thông báo cho Cơ sở những thay đổi đó và đồng thời qui định một thời gian hợp lý để Cơ sở có thể điều chỉnh các quá trình, các thủ tục cho phù hợp với các yêu cầu đã thay đổi.

7.2 Nếu Cơ sở không có khả năng đáp ứng được các thay đổi này, FITES có thể yêu cầu Cơ sở ngừng sử dụng Dấu hiệu chứng nhận cho đến khi Cơ sở đáp ứng các điều kiện, hoặc cho đến khi khiếu nại của Cơ sở được giải quyết.

8. MỞ RỘNG PHẠM VI CHỨNG NHẬN

Cơ sở được cấp Giấy chứng nhận VietGAP muốn xin chứng nhận mở rộng thêm cho sản phẩm hoặc địa điểm của cùng một yêu cầu ghi trên Giấy chứng nhận cần nộp Đăng ký chứng nhận mở rộng cho FITES. Trong trường hợp này, FITES sẽ xem xét, tùy theo bản chất và mức độ mở rộng, việc đánh giá chứng nhận mở rộng có thể được tiến hành tại FITES hoặc tại địa bàn của Cơ sở.

9. BẢO MẬT

FITES có trách nhiệm bảo mật mọi thông tin kinh tế, kỹ thuật.... có liên quan đến Cơ sở xin chứng nhận. Các nhân viên tham gia vào quá trình đánh giá và lưu trữ hồ sơ của FITES đều phải ký cam kết bảo mật thông tin khi thực hiện nhiệm vụ.

10. KHIẾU NẠI

Cơ sở muốn khiếu nại về công tác đánh giá và chứng nhận VietGAP có thể gửi đơn khiếu nại cho FITES. Trong thời hạn 04 tuần kể từ khi nhận được đơn, FITES sẽ xem xét, xử lý và thông báo bằng văn bản đến Cơ sở. Nếu Cơ sở vẫn chưa nhất trí, Cơ sở có thể trình bày ý kiến với Bộ Nông nghiệp để có quyết định cuối cùng.

12. CHI PHÍ

Cơ sở xin chứng nhận VietGAP phải trả chi phí đánh giá, chứng nhận, giám sát và các chi phí khác theo thoả thuận và quy định khác của Nhà nước cho FITES./.
